TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH** =========	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **09**/2019/HS-ST
Ngày: 26/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Xuân Diễn.
Các Hội thẩm nhân dân :
Ông Lưu Xuân Giới và bà Phạm Thị Biển.
-Thư ký phiên tòa : Bà Mạc Thị Don - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.
-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa : Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thu lý số : 08/2019/TLST-HS, ngày 30/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 03/2019/QĐXXST-HS, ngày 12/02/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th , sinh ngày 02/4/1992.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Họ và tên bố: Nguyễn Văn Ph; Họ và tên mẹ: Bùi Thị V.
Bị cáo chưa có vợ con.
Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2018 đến ngày 23/7/2018; Hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*
- Anh Nguyễn Văn Th 1, sinh năm: 1984.
- Chị Sầm Thị Ph, sinh năm: 1985 (Vợ anh Th 1).

Đều có địa chỉ: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, (anh Th 1 và chị Ph đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Anh Dương Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th là cháu đồng thời là người làm thuê cho gia đình anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã B, thị xã Đ; Quá trình làm việc, anh Th1 thường giao xe môtô biển kiểm soát 14K5 – 9437, nhãn hiệu GEINE cho Th sử dụng. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 07/4/2018, Th đến gặp anh Th1 để tạm ứng tiền công đồng thời lấy chiếc xe mô tô trên để đi đám cưới bạn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đám cưới về, Th vào quán cầm đồ "*Dũng"*, của anh Nguyễn Mạnh D, trú tại thôn Đ, xã Th , thị xã Đ để chơi trò chơi bắn cá, tại đây Th gặp anh Dương Văn T (là người quản lý quán), Th đưa cho anh T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để nạp điểm chơi, chơi được 10 phút thì Th bị thua hết số điểm trên. Th bảo anh T nạp cho Th số điểm tương đương 1.000.000đ (một triệu đồng) anh T đồng ý, Th tiếp tục chơi và thua hết số điểm đã nạp. Do không có tiền để trả, Th đã để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14K5 – 9437 của anh Th1 để bù vào số tiền anh T vừa nạp điểm, sau đó Th đến chợ B, thuộc thôn B gặp chị Sầm Thị Ph (vợ của anh Th1) nói với chị Ph là Th lấy xe về cho anh Th1 đi làm, chị Ph tin tưởng và giao cho Th chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 14Z1-004.76, khi nhận được xe Th tiếp tục đi đám cưới bạn, trên đường đi, Th nảy sinh ý định đến quán cầm đồ "Dũng" để chơi điện tử tiếp. Khi đến quán, Th nói với anh T nạp cho Th số điểm tương đương 2.500.000đ *(*hai triệu năm trăm nghìn đồng) để chơi trò chơi, anh T đồng ý. Sau khi thua hết số điểm đã nạp, do không có tiền để trả, Th đã để lại chiếc xe môtô biển kiểm soát 14Z1- 004.76 nêu trên để bù vào số tiền anh T vừa nạp điểm. Sau đó Th đi về nhà.

Do không thấy Th đem xe về trả nên ngày 08/4/2018, anh Th1 đã trình báo cơ quan Công an. Ngày 12/4/2018 anh Dương Văn T đã tự nguyện giao nộp 02 chiếc xe trên cho Cơ quan Điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10, ngày 19/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đông Triều kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu GEINE biển kiểm soát 14K5 – 9437 là 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng); Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA WAVE biển kiểm soát 14Z1 – 004.76 là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng). Ngày 09/6/2018 Cơ quan điều tra đã trả 02 chiếc xe trên cho chủ sở hữu.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên .

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-ĐT, ngày 28/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng; Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 1 Điều

175, điểm i,s,q khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, giao bị cáo cho UBND xã B, thị xã Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, VKSND, Kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa Nguyễn Văn Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu như sau: Chiều ngày 07/4/2018 Th đã lấy xe mô tô của anh Th1 là người thuê Th làm thuê đồng thời là cậu của Th đi chơi điện tử nhưng do hết tiền nên đã cắm để lấy tiền thỏa mãn thú chơi điện tử của mình, sau khi cắm xe mô tô của anh Th1, Th lại tiếp tục đến chỗ chị Ph là vợ của anh Th1 đang bán hàng ở chợ nói là mượn xe mô tô đi đón anh Th1 sau đó đi chơi điện tử do hết tiền lại cắm xe lấy tiền tiếp tục đi chơi điện tử, cả hai lần Th đều khẳng định sau khi mượn xe để đi chơi điện tử nhưng do thua hết tiền nên đã đã cắm xe để về vay tiền để trả nhưng không vay được tiền để trả cho chủ quán. Khi sự việc bị phát hiện Th đã ra đầu thú.

Các Bị hại, anh Nguyễn Văn Th1 và chị Sầm Thị Ph có lời khai như lời khai của bị cáo Th, họ đều cho rằng do tin tưởng và thường ngày Th vẫn lấy xe môt ôt của họ để đi lại, hơn nữa Th lại là người nhà và đang làm thuê cho mình nên đã giao xe mô tô cho Th, sau khi sự việc xẩy ra đã báo cơ quan Công an. Đối với hai chiếc xe mô tô đã được nhận lại đầy đủ nên anh Th1 và chị Ph không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Dương Văn T có lời khai: Anh là người quản lý hai chiếc máy bắn cá cho anh Nguyễn Văn D tại thôn Đ, xã Th, thị xã Đ. Ngày 07/4/2018 Nguyễn Văn Th có đến quán cắm hai chiếc xe mô tô để lấy tiền chơi điện tử. Do Th không có tiền để chuộc lại xe nên khi sự việc bị phát hiện anh đã nộp lại hai chiếc xe cho cơ quan công an .

Như vậy, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Thông báo truy tìm vật chứng, Bản kết luận định giá tài sản, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu..., đủ cơ sở để HĐXX khẳng định: Ngày 07/4/2018, Nguyễn Văn Th đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Văn Th1 và chị Sầm Thị Ph để chiếm đoạt hai chiếc xe mô tô có tổng trị giá 14.150.000đồng.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-ĐT, ngày 28/01/2019 của VKSND thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Văn Th nêu trên đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của Nguyễn Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã thành niên cã nhận thức nhưng lợi dụng lòng tin của Bị hại để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Trong thời gian ngắn liên tục thực hiện chiếm đoạt hai chiếc xe mô tô của Bị hại với số tiền chiếm đoạt hơn mười triệu đồng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt các Bị hại đã nhận lại đầy đủ, không có yêu cầu gì về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX thấy rằng dù bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ như trên nhưng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo đủ để đảm bảo tính răn đe và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng của vụ án: Ngày 09/6/2018, Cơ quan điều tra - Công an thị xã Đông Triều đã trả lại hai chiếc xe mô tô cho anh Nguyễn Văn Th1 và chị Sầm Thị Ph mà Nguyễn Văn Th đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt gồm: Xe mô tô biển kiểm soát 14K5 – 9437 và xe môtô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 14Z1- 004.76 (BL số 23), HĐXX không đề cập đến.

Đối với Nguyễn Văn D là chủ quán nơi Nguyễn Văn Th cắm xe, khi Th đến cắm hai xe mô tô D không có mặt, không biết và tại thời điểm cơ quan điều tra xác minh D cũng không có mặt tại địa phương nên trách nhiệm của Nguyễn Văn D không đặt ra, HĐXX không xem xét đến.

Đối với hành vi của Dương Văn T đã cho Nguyễn Văn Th cầm cố xe mô tô không có giấy tờ chứng minh sở hữu theo quy định, Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử phạt hành chính (BL số 95), HĐXX không đề cập.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của phá luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tuyên bố: Nguyễn Văn Th phạm tội: **"*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" .**

-Về hình phạt: Xử phạt ***Nguyễn Văn Th*** 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt các Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Diễn

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
-VKSND tỉnh Quảng Ninh;
-VKSND Tx Đông Triều;
-Công an Tx Đông Triều;
-Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
-Thi hành án dân sự, HS;
-Lưu hồ sơ vụ án, án văn.